

Số: /KH-UBND

Ngọc Hồi, ngày tháng năm 2021

KẾ HOẠCH

Chuẩn bị triển khai tiêm phòng vắc xin Viêm da nổi cục cho trâu, bò trên địa bàn huyện Ngọc Hồi

Thực hiện Công văn số 141/CCCNTY-QLDB ngày 01/6/2021 của Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh về việc đẩy nhanh tiến độ tiêm phòng vắc xin đợt 1 năm 2021 và chuẩn bị các điều kiện để triển khai tiêm phòng vắc xin Viêm da nổi cục trâu, bò trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi ban hành Kế hoạch chuẩn bị triển khai tiêm phòng vắc xin Viêm da nổi cục cho đàn trâu, bò trên địa bàn huyện, với nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU.

1. Mục đích.

- Nâng cao nhận thức của người chăn nuôi trong công tác phòng, chống dịch Viêm da nổi cục ở trâu, bò và tạo miễn dịch chủ động bảo vệ đàn trâu, bò đối với bệnh dịch.

- Nhằm chủ động ngăn chặn bệnh dịch Viêm da nổi cục phát sinh. Tiêm vắc xin Viêm da nổi cục phòng bệnh cho cho trâu, bò để phát triển và ổn định chăn nuôi, bảo vệ sức khỏe cho gia súc và môi trường sinh thái.

2. Yêu cầu.

- Tổ chức thực hiện tiêm phòng vắc xin Viêm da nổi cục cho trâu, bò đúng thời gian, đúng đối tượng và đúng quy trình kỹ thuật; đạt tỷ lệ và hiệu quả cao.

- Đảm bảo tiêm phòng đầy đủ cho đàn đàn trâu bò tại địa phương.

- Thực hiện tốt công tác giám sát tiêm phòng; theo dõi, lập sổ sách để ghi chép đầy đủ, chính xác kết quả tiêm phòng; đáp ứng yêu cầu công tác tiêm phòng cho trâu, bò theo quy định.

- Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho người trong quá trình thực hiện công tác tiêm phòng vắc xin Viêm da nổi cục.

II. THỜI GIAN VÀ NỘI DUNG THỰC HIỆN.

1. Thời gian thực hiện: Khi có công văn triển khai từ tỉnh.

2. Phạm vi tiêm phòng và tỷ lệ tiêm phòng.

- Tiêm phòng vắc xin Viêm da nổi cục cho đàn trâu, bò của các hộ, trang trại chăn nuôi trên địa bàn huyện.

- Số lượng trâu, bò tiêm phòng phải đạt tối thiểu 80% tổng đàn trở lên.

III. Tổ chức triển khai thực hiện:

1. UBND các xã, thị trấn:

- Tổ chức rà soát, thống kê chính xác toàn bộ số lượng trâu bò đối với từng hộ, thôn và các tổ chức chăn nuôi trâu bò tại địa phương.

- Xây dựng kế hoạch tiêm phòng, huy động toàn bộ số cán bộ thú y cũ tham gia tiêm phòng nhằm đảm bảo đúng tiến độ, đồng thời thực hiện nghiêm túc việc ghi chép đầy đủ vào sổ theo dõi tiêm phòng đối với các hộ chăn nuôi. Trong kế hoạch phải đảm bảo:

+ Về lực lượng tiêm phòng: Phải đảm bảo đủ 03 người biết tiêm phòng và 02 người hỗ trợ lực lượng tiêm phòng.

+ Đảm bảo các điều kiện để bảo quản vắc xin, dụng cụ tiêm phòng: Tủ lạnh, bơm tiêm, kim tiêm, thùng bảo ôn trong quá trình đi tiêm phòng...

+ Trong quá trình tiêm phòng phải có róng, giá cố định chắc chắn, gia súc phải được tập trung tại địa điểm thuận lợi và đưa vào róng để thực hiện tiêm phòng: Thôn nào cũng phải có ít nhất 01 cái giống, giá cố định chắc chắn.

+ Chủ động bố trí nguồn kinh phí chi thường xuyên, dự phòng để thực hiện kế hoạch tiêm phòng vắc xin Viêm da nổi cục. Nếu thiếu đề xuất UBND huyện xem xét (qua phòng Tài chính - Kế hoạch huyện).

Ghi chú: Trước khi triển khai tiêm phòng, nếu chưa đảm bảo các điều kiện nêu trên, đề nghị các xã, thị trấn tạm dừng công tác tiêm phòng và có phương án khắc phục các tồn tại, hạn chế xong mới tiếp tục triển khai, vì công tác tiêm phòng vắc xin Viêm da nổi cục có những yêu cầu rất khắt khe về quy trình, kỹ thuật tiêm phòng của nhà sản xuất đối với vắc xin (có tài liệu tóm tắt đặc tính sản phẩm kèm theo), cụ thể như:

- Việc bảo quản vắc xin phải được duy trì ở nhiệt độ từ 2°C đến 8°C ;

- Thời gian sử dụng vắc xin sau khi mở lọ trong vòng **2 đến 3 giờ**;

- Kỹ thuật tiêm phòng: Tiêm dưới da, gia súc phải được **cố định chắc chắn**;

- Không sử dụng các loại thuốc điều trị, các loại vắc xin tiêm phòng khác trước và sau **07 ngày (1 tuần)** khi thực hiện tiêm phòng vắc xin Viêm da nổi cục cho trâu, bò.

- Đẩy nhanh tiến độ tiêm phòng vắc xin đợt 1/2021 (nhất là vắc xin Lở mồm long móng và Tụ huyết trùng trâu, bò), tháng vệ sinh tiêu độc khử trùng môi trường phòng chống dịch bệnh đợt 1 năm 2021, đảm bảo hiệu quả, tỷ lệ tiêm phòng theo quy định.

- Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn chủ nuôi thực hiện chăn nuôi an toàn sinh học. Giám sát các công tác vệ sinh tiêu độc khử trùng tại các điểm nuôi và vận chuyển mua bán sản phẩm.

- Tuyên truyền, hỗ trợ người chăn nuôi trâu, bò tự bảo vệ đàn trâu bò bằng việc sử dụng con giống an toàn; thực hiện tiêm phòng đầy đủ các loại vắc xin cho trâu, bò đặc biệt là vắc xin phòng bệnh Viêm da nổi cục khi có chỉ đạo từ cấp trên; tiêu độc khử trùng bằng hóa chất thường xuyên; dùng thuốc diệt côn trùng, ruồi muỗi, ve, mòng...; theo dõi, giám sát lâm sàng để phát hiện sớm dịch bệnh và thông tin kịp thời cho chính quyền địa phương và cơ quan chức năng để tiến hành xử lý. Tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng và thông qua các ban, ngành, đoàn thể để nâng cao nhận thức người dân về lợi ích của việc tiêm phòng Vắc xin và qui định tiêm phòng bắt buộc vắc xin cho gia súc, gia cầm;

- Phát hiện ngăn chặn các hình thức vận chuyển, buôn bán, giết mổ, tiêu thụ trâu, bò, sản phẩm của trâu, bò nhập lậu, nghi nhập lậu, không rõ nguồn gốc ra, vào trên địa quản lý.

- Khi có thông tin nghi ngờ dịch bệnh, khẩn trương kiểm tra, xác minh, thông báo cơ quan chuyên môn cấp huyện, tỉnh để lấy mẫu bệnh phẩm gửi xét nghiệm và tiến hành đồng thời các giải pháp khống chế.

- Rà soát, củng cố Ban Chỉ đạo phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên để chỉ đạo công tác phòng chống dịch bệnh thuộc phạm vi được giao.

- Thực hiện chế độ báo cáo dịch bệnh định kỳ và đột xuất theo quy định.

2. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Tham mưu cho UBND huyện về công tác chỉ đạo; các Quy định về phòng, chống dịch.

- Phối hợp với Trung tâm DVNN và các địa phương kiểm tra các điều kiện tại các xã, thị trấn như: Nhân lực tiêm phòng, nhân lực hỗ trợ tiêm phòng; Bảo quản vắc xin, dụng cụ bảo quản vắc xin khi tổ chức triển khai tiêm, dụng cụ tiêm phòng,...

3. Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp

- Phối hợp các xã, thị trấn triển khai thực hiện kế hoạch tiêm phòng vắc xin Viêm da nổi cục khi có văn bản chỉ đạo từ tỉnh. Hướng dẫn các biện pháp kỹ thuật trong việc triển khai tiêm phòng.

- Tiếp nhận và phân bổ vắc xin cho các xã, thị trấn để thực hiện (khi có kế hoạch giao của tỉnh); báo cáo quyết toán theo Quy định; Phối hợp Phòng tài chính – Kế hoạch, các xã, thị trấn đề xuất kinh phí hỗ trợ công tiêm hoặc các chi phí khác (nếu có) phục vụ tiêm phòng.

4. Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Du lịch và Truyền thông

Thông tin kịp thời, chính xác cho người dân về diễn biến tình hình bệnh Viêm da nổi cục và các biện pháp phòng, chống dịch. Nội dung tuyên truyền cần nêu rõ tác hại của việc nhập lậu trâu, bò, sản phẩm của trâu, bò làm tăng nguy cơ lây lan dịch bệnh, mất vệ sinh an toàn thực phẩm, ảnh hưởng đến sức khỏe cộng

đồng; đồng thời hướng dẫn các biện pháp chủ động ngăn chặn bệnh Viêm da nổi cục xâm nhiễm vào địa bàn huyện, tránh gây hoang mang trong xã hội.

5. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Tổng hợp nhu cầu kinh phí của các xã, thị trấn, cơ quan chuyên môn và chủ động đề xuất UBND huyện bố trí kinh phí phục vụ công tác tiêm phòng, đảm bảo hiệu quả, đúng Quy định.

6. Đề nghị UBMTTQVN huyện và các đoàn thể.

Tổ chức tuyên truyền, vận động quần chúng Nhân dân, hội, đoàn viên tích cực tham gia phòng, chống bệnh Viêm da nổi cục.

Trên đây là Kế hoạch chuẩn bị triển khai tiêm phòng vắc xin Viêm da nổi cục cho trâu, bò trên địa bàn, Ủy ban Nhân dân huyện yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh;
 - Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
 - CVP, các PCVP;
 - Trung tâm DVNN huyện;
 - Phòng NN&PTNT;
 - Phòng Tài chính - Kế hoạch;
 - UBND các xã, thị trấn;
 - Trung tâm VH-TH-DL và Truyền thông;
 - UBNTTQ và các đoàn thể huyện;
 - Trang Thông tin điện tử huyện;
 - Lưu: VT, TH.
- } (t/h);

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
K.T CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Việt

TÀI LIỆU
TÓM TẮT ĐẶC TÍNH SẢN PHẨM LUMPYVAC
(Vắc xin Viêm da nổi cục trâu, bò)

1. Tên sản phẩm

Lumpyvac (Lumpy skin disease virus vaccine)

2. Thành phần và hàm lượng

Thành phần hoạt động:

Mỗi liều 2ml chứa:

Virus chủng neethling đã làm giảm độc lực $\geq 10^{3.5}$ TCID₅₀

Thành phần phụ:

Lactoalbumine hydrolysate: 0.25mg

Sucrose: 0.5mg

3. Dạng bào chế

Vaccine đông khô hòa với nước pha

4. Đặc điểm lâm sàng

4.1. Loài vật chỉ định

Trâu Bò

4.2. Chỉ định

Lumpyvac được sử dụng để bảo vệ gia súc chống lại bệnh nổi nốt ngoài da (da sần, LSD) và giảm tỉ lệ tử vong, các biểu hiện lâm sàng và tổn thương do bệnh gây ra.

Dữ liệu khoa học học từ trước cho đến nay cho thấy rằng việc tiêm chủng là phương pháp hiệu quả nhất trong việc chống lại bệnh LSD (Coetzer & Tuppurainen, 2015).

4.3. Chống chỉ định

Khi vắc-xin được sử dụng ở liều khuyến cáo, không có chống chỉ định nào đối với hoạt chất hoặc thành phần vắc-xin. Không có chống chỉ định nào gặp phải trong các thử nghiệm an toàn vắc xin (chuột, chuột lang, gia súc), ngoài số lượng động vật được chỉ định trong hướng dẫn của OIE, dữ liệu tương tự đã thu được trong các nghiên cứu hạn chế ở thực địa với gia súc có thai, gia súc đực non và bê con. Dữ liệu chi tiết hơn về chủ đề này sẽ có sẵn thông qua các nghiên cứu tiếp theo trên thực địa được thực hiện khi bắt đầu sử dụng vắc xin trên thực địa.

Không nên tiêm vắc-xin cho động vật bị sốt hoặc có triệu chứng lâm sàng. Trong nghiên cứu thực địa được áp dụng, không có tác hại nào được tìm thấy khi sử dụng thuốc đối với động vật đang mang thai. Mặc dù dữ liệu toàn diện sẽ được thu thập sau đó, không có chống chỉ định sinh sản đáng kể được báo cáo trong các nghiên cứu tương đương (Abutarbush, 2014).

Không khuyến cáo sử dụng đồng thời với các vắc xin khác (sống, không hoạt động / vi rút, vi khuẩn, độc tố).

4.3. Cảnh báo đặc biệt với mỗi loại vật chỉ định

Thuốc chủng này đã được chỉ định để sử dụng cho động vật trâu, bò. Không có hạn chế việc sử dụng vắc-xin về giống, giới tính và tình trạng sinh lý. Vắc xin LSD thường có thể được áp dụng cho tất cả gia súc lớn hơn 3 tháng tuổi và khỏe mạnh. Trong các nghiên cứu thực địa hạn chế, không có kết quả tiêu cực nào được tìm thấy khi sử dụng một liều duy nhất cho bê trên 1 tháng tuổi. Nó không nên được sử dụng đồng thời hoặc gần nhất với thuốc ức chế miễn dịch và corticosteroid. Trong trường hợp này, có thể không đạt được mức độ bảo vệ mong đợi từ vắc xin.

4.4. Cảnh báo đặc biệt cho người tiêm phòng sản phẩm cho động vật

Không có rủi ro sinh học trực tiếp cho con người từ thành phần hàm lượng vắc xin. Người tiêm phòng vaccine cho gia súc phải tuân thủ các quy tắc sau để bảo vệ sức khỏe:

Việc tiêm phòng cần được thực hiện bởi bác sĩ thú y hoặc kỹ thuật viên dưới sự giám sát của bác sĩ thú y.

Các quy tắc vô trùng và sát trùng phải được tuân thủ nghiêm ngặt khi sử dụng vắc xin. Mỗi con vật nên được chủng ngừa bằng cách sử dụng một ống tiêm hoặc đầu kim riêng biệt.

Nên áp dụng phương pháp hấp, đốt, hủy sinh học hoặc chôn trong hố tự hoại để tiêu hủy các lọ vắc xin, kim tiêm và ống tiêm đã qua sử dụng

4.4.1. Cảnh báo đặc biệt khi sử dụng cho động vật:

Chỉ nên tiêm vắc-xin cho động vật khỏe mạnh. Những con vật có biểu hiện sốt cao, mắc bệnh nên tách đàn, không được tiêm phòng.

Bê cũng nên được đưa vào chương trình tiêm chủng vì chúng rất dễ mắc bệnh.

Những con con được sinh ra từ những trâu bò mẹ đã bị bệnh và nhận được sữa non (sữa non) không nên tiêm phòng trong 6 tháng.

Sau khi tiêm phòng, có thể thấy thân nhiệt tăng nhẹ và sản lượng sữa giảm tạm thời.

Không có dữ liệu chắc chắn về việc sử dụng vắc-xin bệnh Da sần ở động vật có thai trên toàn thế giới. Tuy nhiên, việc tiêm chủng được khuyến khích xem xét việc phòng chống dịch bệnh và mối quan hệ lợi ích / tác hại.

4.4.2. Các biện pháp cụ thể sẽ được thực hiện cho con người

LUMPYVAC® Vaccine không có bất kỳ rủi ro nào cho người (người thực hiện tiêm) do thành phần hoặc công nghệ trong quá trình sản xuất. Vi rút gây bệnh da sần, là hoạt chất vắc xin, không có đặc tính lây lan từ động vật sang người. Không có nguy cơ nào được báo cáo cho những người thực hiện tiêm ở các quốc gia nơi sử dụng vắc xin được bào chế bằng vi rút này (chủng Neethling). Tuy nhiên, theo quy định về y tế, cần tránh tiếp xúc da, mắt và quần áo trong khi tiêm chủng. Lượng vắc

xin còn lại và chưa sử dụng và bao bì của vắc xin đã sử dụng phải được xử lý theo phương pháp thích hợp như đã mô tả ở trên

4.4.3. Những cảnh báo khác:

Vắc xin có tên thương mại LUMPYVAC® và các thành phần của nó không có tác dụng phụ nào được biết đến đối với môi trường. Mặt khác, bảo vệ môi trường chung cần được coi trọng, và các nguyên liệu vắc xin không sử dụng và các gói vắc xin đã sử dụng phải được xử lý theo phương pháp thích hợp

4.5. Tác dụng phụ (tần suất và mức độ nghiêm trọng)

Sốt tạm thời sau khi tiêm phòng và sưng cứng hoặc mềm ở vùng tiêm thuốc được coi là bình thường. Các phản ứng vắc xin cục bộ và tổng quát có thể gặp riêng ở những trường hợp quá nhạy cảm và trong những trường hợp rất hiếm. Các phản ứng này là phản ứng quá mẫn loại chậm và thường xảy ra vào ngày thứ 4 sau khi tiêm chủng. Tỷ lệ dự kiến của những trường hợp như vậy là trong khoảng 0,1-1%. Khuyến cáo rằng những con vật đã được tiêm phòng phải được theo dõi và những con có phản ứng cục bộ hoặc tổng quát nên được đưa vào điều trị chống dị ứng dưới sự giám sát của bác sĩ thú y

4.6. Sử dụng trong thời kỳ mang thai, cho con bú và động dục

Không hạn chế việc sử dụng vắc xin trong thời kỳ cho con bú. Không có dữ liệu chính xác về việc sử dụng vắc xin phòng bệnh da sần ở động vật có thai trên toàn thế giới. Tuy nhiên, không có trường hợp nào yêu cầu hạn chế việc sử dụng vắc xin trong thời kỳ mang thai. Không có sự khác biệt đáng kể nào được báo cáo giữa các nhóm có và không có vắc xin LSD về tỷ lệ sảy thai (Abutarbush, 2014).

Việc chủng ngừa được khuyến khích xem xét việc phòng chống dịch bệnh và các mối quan hệ lợi ích /tác hại. Trong các nghiên cứu thực địa được thực hiện với Vắc xin LUMPYVAC®, không có tác dụng phụ nào đối với năng suất sinh sản được phát hiện ở bất kỳ gia súc mang thai nào được sử dụng.

4.7. Tương tác với thuốc khác

Không có thông tin về khả năng tương thích của vắc xin này với các sản phẩm thuốc khác. Chưa rõ tính an toàn và hiệu quả của sản phẩm này khi được sử dụng kết hợp với các loại vắc xin khác (trong cùng một ngày hoặc vào các thời điểm khác nhau). Vì là vắc-xin sống, nên theo nguyên tắc chung, động vật được điều trị bằng vắc-xin LUMPYVAC® không nên tiêm các loại vắc-xin khác, ít nhất một tuần trước và một tuần sau ngày tiêm chủng

4.8. Cách dùng và liều dùng:

Liều sử dụng vắc xin LUMPYVAC® là 2 ml tiêm dưới da. Tiêm dưới da cổ và tuân theo các quy tắc sát trùng cần thiết. Khuyến cáo rằng những con con được sinh ra từ những trâu bò mẹ đã được tiêm phòng hoặc bị nhiễm bệnh và những con được bú sữa non không nên tiêm phòng cho đến khi chúng được 6 tháng tuổi. Tuy nhiên, chương trình tiêm phòng khẩn cấp có thể được áp dụng ở những nơi bệnh mới xuất

hiện và cho những con con được sinh ra từ những trâu bò mẹ chưa được tiêm phòng, chưa gặp phải vi rút trước đó. Thuốc chủng này được sử dụng như một liều duy nhất cho gia súc ở mọi lứa tuổi, giới tính và giống. Khoảng cách giữa các liều tăng cường là 2 năm

4.9. Quá liều (Overdose) - Các triệu chứng, Kế hoạch khẩn cấp, Thuốc giải độc

Chi tiết nghiên cứu quá liều được chia sẻ trong Chương 3 An toàn. Theo đó, không có phát hiện tiêu cực nào được quan sát thấy ở những con vật được tiêm 10 liều vắc xin; Nó có thể được sử dụng một cách an toàn lên đến 10 liều.

4.10. Thời gian ngưng sử dụng

Không (0) ngày.

Không có thời hạn ngưng sử dụng đối với vắc xin phòng bệnh Da sần. Thời gian ngưng sử dụng đối với Vắc xin LUMPYVAC® đã được đánh giá là không (0) ngày, vì nó không phải là tác nhân gây bệnh từ động vật và không có chất nào trong thành phần của nó sẽ đe dọa sức khỏe con người.

5. Đặc tính miễn dịch học

Giống như tất cả các capripoxvirus, vi rút bệnh da sần về cơ bản kích thích phản ứng miễn dịch tế bào. Tuy nhiên, người ta cũng báo cáo rằng đáp ứng miễn dịch dịch thể xảy ra và đáp ứng này có thể được chứng minh bằng IFAT và các phương pháp trung hòa huyết thanh (OIE, 2017; Gari et al.2012). Người ta biết rằng miễn dịch chủ động xảy ra là lâu dài và có thể tiếp tục suốt đời ở động vật mắc bệnh (OIE, 2017).

6. Đặc tính dược phẩm

6.1. Thành phần phụ

Lactoalbumine 5%

Sucrose 10%

6.2. Không tương thích

Vì không có sẵn dữ liệu về sản phẩm, nó sẽ không được sử dụng trộn với các loại thuốc thú y khác.

6.3. Hạn sử dụng:

24 tháng

6.4. Cảnh báo bảo quản đặc biệt

Vaccine nên được bảo quản từ 2-8 độ C, không để đông đá và giữ tránh ánh sáng, nhiệt độ